

UBND TỈNH SÓC TRĂNG
HỘI KHUYẾN HỌC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 76 /TB-HKH

V/v xét chọn học sinh, sinh viên
nhận học bổng khuyến học, khuyến
tài "Lương Định Của" năm 2021

Sóc Trăng, ngày 17 tháng 6 năm 2021

Kính gửi:

- Hiệu trưởng các trường Trung học phổ thông;
- Hiệu trưởng các trường Cao đẳng;

tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ Kế hoạch phối hợp số 126/KHPH-HKH-XSKT ngày 25 tháng 11 năm 2020 giữa Hội Khuyến học tỉnh Sóc Trăng và Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Sóc Trăng về việc phối hợp tài trợ, quản lý, sử dụng Quỹ Khuyến học tỉnh Sóc Trăng từ nguồn tài trợ của Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Sóc Trăng giai đoạn 2020 - 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 130/KH-HKH ngày 01 tháng 12 năm 2020 của Hội Khuyến học tỉnh Sóc Trăng về việc tổ chức xét cấp học bổng khuyến học, khuyến tài "Lương Định Của" cho học sinh, sinh viên năm 2021;

Căn cứ Công văn số 302/XS ngày 26 tháng 4 năm 2021 của Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết An Giang về việc đối ứng tài trợ nhà cho hộ nghèo và học bổng giữa Công ty Xổ số kiến thiết An Giang và Sóc Trăng.

Nhân dịp khai giảng năm học 2021-2022, Hội Khuyến học tỉnh Sóc Trăng thông báo đến Ban Giám hiệu các trường Trung học phổ thông (THPT) và Cao đẳng tổ chức xét chọn học sinh, sinh viên đề nghị nhận học bổng khuyến học, khuyến tài "Lương Định Của" năm 2021 theo các nội dung sau:

I. ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỀU KIỆN



1. Học bổng khuyến học

1.1. Đối tượng

- Học sinh cấp THPT, sinh viên Cao đẳng thuộc đối tượng khuyết tật, mồ côi, có hoàn cảnh khó khăn, có ý chí phấn đấu vươn lên trong học tập;

- Ưu tiên học sinh, sinh viên đã được nhận học bổng khuyến học “Lương Định Của” các năm trước.

1.2. Điều kiện

Kết quả năm học 2020-2021, học lực đạt từ loại khá trở lên và hạnh kiểm, rèn luyện từ loại tốt.

2. Học bổng Khuyến tài

2.1. Đối tượng

- Học sinh các trường THCS&THPT, THPT;

- Học sinh cấp THPT đạt thành tích cao trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi.

2.2. Điều kiện

- Đạt danh hiệu học sinh giỏi toàn cấp tiêu biểu nhất của trường;

- Kết quả năm học 2020-2021, học lực đạt loại giỏi và hạnh kiểm loại tốt; đạt giải nhất, nhì, ba trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh, cấp khu vực và quốc gia năm học 2020-2021.

Lưu ý: Dựa vào thành tích đạt được trong các kỳ thi để xét chọn học sinh nhận học bổng theo nguyên tắc từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu. Trong trường hợp có nhiều học sinh đạt thành tích bằng nhau thì sẽ lấy tổng số điểm học tập và rèn luyện của năm học 2020-2021 để xét từ cao đến thấp.

II. SỐ LƯỢNG VÀ GIÁ TRỊ HỌC BỔNG

1. Học bổng khuyến học

HỌC
B
TẬP
★

Năm 2021 sẽ trao 358 suất, trong đó: Học sinh cấp THPT: 308 suất, mỗi suất trị giá 1.500.000 đồng; Sinh viên Cao đẳng: 50 suất, mỗi suất trị giá 2.000.000 đồng, tổng trị giá là: 562.000.000 đồng (Năm trăm sáu mươi hai triệu đồng). Được phân bổ cho các trường THPT, Cao đẳng trong tỉnh (có phụ lục kèm theo).

2. Học bổng khuyến tài

- Năm 2021 sẽ trao 156 suất, trong đó:

+ Học sinh đạt giải cao trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi: 100 suất;

+ Học sinh giỏi toàn cấp: 56 suất, mỗi trường THPT 01 suất. Riêng trường THPT Chuyên Nguyễn Thị Minh Khai 03 suất; trường THCS&THPT, THPT có hai cấp học 02 suất/trường (mỗi cấp học 01 suất).

- Giá trị học bổng: mỗi suất trị giá 3.000.000 đồng, tổng trị giá là: 468.000.000 đồng (Bốn trăm sáu mươi tám triệu đồng).

III. THỦ TỤC, THỜI GIAN NHẬN HỒ SƠ

1. Thủ tục hồ sơ

- Đơn xin cấp học bổng theo mẫu (khuyến học mẫu số 01; khuyến tài mẫu số 02);

- Phiếu kết quả năm học 2020-2021 có xác nhận của nhà trường;

- 01 bản photocopy sổ hộ nghèo, cận nghèo hoặc giấy xác nhận gia đình khó khăn đối với học sinh, sinh viên đề nghị học bổng khuyến học;

- 01 bản photocopy bằng khen, giấy khen hoặc giấy công nhận học sinh giỏi toàn cấp; học sinh đạt giải trong các cuộc thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh, cấp khu vực và quốc gia đối với học sinh đề nghị học bổng khuyến tài;

- Danh sách học sinh, sinh viên đề nghị xét học bổng (theo mẫu).

2. Thời gian, địa điểm nhận hồ sơ

TỈNH
HÀNH
ĐƠN

Hồ sơ gửi về Văn phòng Hội Khuyến học tỉnh Sóc Trăng (Số 2D, đường Phú Lợi, Phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng) **chậm nhất ngày 30/7/2021**.
Đồng thời gửi danh sách bằng file excel về địa chỉ email: nguyenvanphong@soctrang.edu.vn.

IV. THỜI GIAN TỔ CHỨC TRAO HỌC BỔNG

Dự kiến sẽ tổ chức trao trong tháng 8 năm 2021 (có thông báo sau). Chi tiết thông báo trên website: www.hoikhuyenhoc.soctrang.gov.vn và www.sogddt.soctrang.gov.vn

Mọi thông tin liên hệ đ/c Nguyễn Văn Phong, số điện thoại: 02993 825 518; di động: 0945 515 727 hoặc 0976 559 320./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở GDĐT;
- TT Tỉnh hội;
- Website Sở GDĐT;
- Website Hội Khuyến học;
- Lưu VT.

TM. BAN CHẤP HÀNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lâm Sao

SÓC TRĂNG

PHỤ LỤC

**Phân bổ chỉ tiêu học bổng khuyến học, khuyến tài "Lương Định Của" năm 2021
cho các trường THPT, Cao đẳng trong tỉnh Sóc Trăng**

(Kèm theo Thông báo số 76/TB-HKH ngày 17/6/2021 của BCH Hội Khuyến học tỉnh Sóc Trăng)



STT	NỘI DUNG	Tổng số học sinh	Tỷ lệ %/ TSHS	Số suất HB phân bổ	Ghi chú
A	HỌC BỔNG KHUYẾN HỌC			358	562.000.000
I	Trường Trung học phổ thông	27.993	1,1%	308	462.000.000
1	THPT chuyên NTMK	985	1,1%	11	TP. Sóc Trăng
2	THPT Hoàng Diệu	1.798	1,1%	20	
3	THPT DTNT Huỳnh Cương	616	1,1%	7	
4	THPT Thành Phố Sóc Trăng	1.507	1,1%	17	
5	THPT Kế Sách	1.406	1,1%	15	Kế sách
6	THPT An Lạc Thôn	833	1,1%	9	
7	THPT Phan Văn Hùng	614	1,1%	7	
8	THPT Thiều Văn Chỏi	990	1,1%	11	Mỹ Tú
9	THPT Huỳnh Hữu Nghĩa	777	1,1%	9	
10	THPT Mỹ Hương	422	1,1%	5	
11	THPT An Ninh	400	1,1%	4	
12	THCS&THPT Mỹ Thuận	377	1,1%	4	Mỹ Xuyên
13	THCS&THPT Long Hưng	163	1,1%	2	
14	THPT Mỹ Xuyên	1.205	1,1%	13	
15	THPT Văn Ngọc Chính	746	1,1%	8	Long Phú
16	THPT Hòa Tú	680	1,1%	7	
17	THPT Ngọc Tố	440	1,1%	5	
18	THCS&THPT DTNT Thạnh Phú	196	1,1%	2	
19	THPT Lương Định Của	669	1,1%	7	Cù Lao Dung
20	THPT Đại Ngãi	947	1,1%	10	
21	THCS&THPT Tân Thạnh	575	1,1%	6	
22	THCS&THPT Dương Kỳ Hiệp	266	1,1%	3	Thạnh Trị
23	THPT Đoàn Văn Tố	819	1,1%	9	
24	THPT An Thạnh 3	399	1,1%	4	
25	THPT Trần Văn Bảy	1.471	1,1%	16	
26	THPT Thạnh Tân	432	1,1%	5	Ngã Năm
27	THCS&THPT Hưng Lợi	325	1,1%	4	
28	THPT Mai Thanh Thế	1.202	1,1%	13	
29	THPT Lê Văn Tám	608	1,1%	7	Vĩnh Châu
30	THPT Ngã Năm	420	1,1%	5	
31	THPT Nguyễn Khuyến	983	1,1%	11	
32	THPT Vĩnh Hải	483	1,1%	5	
33	THCS&THPT Lai Hòa	551	1,1%	6	Khánh Hòa
34	THCS&THPT DTNT Vĩnh Châu	202	1,1%	2	
35	THCS&THPT Khánh Hòa	422	1,1%	5	

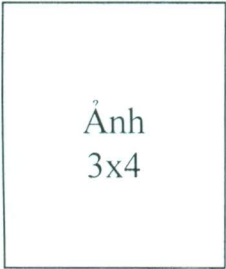
STT	NỘI DUNG	Tổng số học sinh	Tỷ lệ %/ TSHS	Số suất HB phân bổ	Ghi chú
36	THPT Thuận Hòa	1.071	1,1%	12	Châu Thành
37	THPT Phú Tâm	630	1,1%	7	
38	THPT Lịch Hội Thượng	817	1,1%	9	Trần Đề
39	THCS&THPT Trần Đề	546	1,1%	6	
II	Trường Cao đẳng			50	100.000.000
1	Cao đẳng cộng đồng Sóc Trăng			35	70.000.000
2	Cao đẳng Nghề Sóc Trăng			15	30.000.000
B	HỌC BỔNG KHUYẾN TÀI			156	468.000.000
I	Học sinh giỏi toàn cấp THCS, THPT			56	168.000.000
II	Học đạt giải cao trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh, cấp khu vực và cấp quốc gia			100	300.000.000
	TỔNG CỘNG (A+B)			514	1.030.000.000



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐƠN XIN CẤP HỌC BỔNG
KHUYẾN HỌC “LƯƠNG ĐỊNH CỬA” NĂM 2021**



Ảnh
3x4

Kính gửi: - Hội Khuyến học tỉnh Sóc Trăng;
- Quỹ Khuyến học tỉnh Sóc Trăng.

Họ và tên : Sinh năm.....Dân tộc.....
 Lớp:.....Trường:.....Xã:.....Huyện:.....
 Xếp loại học lực:.....Điểm bình quân:.....Hạnh kiểm:.....
 Năng khiếu:.....
 Ước mơ, nguyện vọng:.....
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường
 Điện thoại.....
 Thuộc đối tượng (mồ côi/khuyết tật/ngheo/gia đình khó khăn.....):
 Họ tên cha : Năm sinh
 Nghề nghiệp:
 Họ tên mẹ : Năm sinh
 Nghề nghiệp :
 Họ tên người bảo hộ (dành cho học sinh mồ côi)
 Nghề nghiệp :
 Thuộc diện gia đình (nghèo/ cận nghèo).....

XÁC NHẬN CỦA NHÀ TRƯỜNG
(Ký, đóng dấu)

.....,ngày.....tháng.....năm 2021
Người viết đơn



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐƠN XIN CẤP HỌC BỔNG
KHUYẾN TÀI “LƯƠNG ĐỊNH CỬA” NĂM 2021**

Ảnh
3x4

Kính gửi: - Hội Khuyến học tỉnh Sóc Trăng;
- Quỹ Khuyến học tỉnh Sóc Trăng.

Họ và tên : Sinh năm.....Dân tộc.....
 Lớp:..... Trường:.....Xã:.....Huyện:.....
 Xếp loại học lực:.....Điểm bình quân:.....Hạng kiểm:.....
 Thành tích đạt được:.....

 Ước mơ, nguyện vọng:.....
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường
 Điện thoại.....
 Thuộc đối tượng (mồ côi/khuyết tật/ngheo/gia đình khó khăn.....):
 Họ tên cha : Năm sinh
 Nghề nghiệp:
 Họ tên mẹ : Năm sinh
 Nghề nghiệp :
 Họ tên người bảo hộ (dành cho học sinh mồ côi)
 Nghề nghiệp :
 Thuộc diện gia đình (nghèo/ cận nghèo.....).....

XÁC NHẬN CỦA NHÀ TRƯỞNG
(Ký, đóng dấu)

.....,ngày.....tháng.....năm 2021
Người viết đơn

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO SÓC TRĂNG
TRƯỜNG.....



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2021

DANH SÁCH
Học sinh đề nghị xét cấp học bổng khuyến học "Lương Định Của" năm 2021

STT	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Lớp	Xếp loại		Hoàn cảnh gia đình	Ghi chú
		Nam	Nữ			Học lực	Hạnh kiểm		
1									
2									
3									
....									
....									

Danh sách này gồm có học sinh được đề nghị xét cấp học bổng khuyến học "Lương Định Của" năm 2021.

Người lập bảng

HIỆU TRƯỞNG

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO SÓC TRĂNG
TRƯỜNG.....



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2021

DANH SÁCH
Học sinh đề nghị xét cấp học bổng khuyến tài "Lương Định Của" năm 2021

STT	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Lớp	Xếp loại		Thành tích đạt được	Ghi chú
		Nam	Nữ			Học lực	Hạnh kiểm		
1									
2									
3									
....									
....									

Danh sách này gồm có học sinh được đề nghị xét cấp học bổng khuyến tài "Lương Định Của" năm 2021.

Người lập bảng

HIỆU TRƯỞNG



TRƯỜNG CAO ĐẲNG.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2021

DANH SÁCH
Sinh viên đề nghị xét cấp học bổng khuyến học "Lương Định Của" năm 2021

STT	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Lớp/ngành	Xếp loại		Hoàn cảnh gia đình	Ghi chú
		Nam	Nữ			Học lực	Rèn luyện		
1									
2									
3									
....									
....									

Danh sách này gồm có học sinh được đề nghị xét cấp học bổng khuyến học "Lương Định Của" năm 2021.

Người lập bảng

HIỆU TRƯỞNG